

Số: 151/2020/QĐST- HNGĐ

U, ngày 19 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 212/2020/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020, giữa: H đơn: Chị Đỗ Thị A, sinh năm 1989 và bị đơn: Anh Đỗ Hoàng B, sinh năm 1985; cùng HKTT: Thôn 3, xã H, huyện U;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị A và anh Đỗ Hoàng B.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh B và chị A có 01 con chung là Đỗ Hoàng H, sinh ngày 08/4/2017. Anh A trực tiếp nuôi cháu H cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị A đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền. Chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Đỗ Thị A tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị A đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai

thu số 0003255 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U. Hoàn trả
chị A 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không
bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi
hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án,
quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo
quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được
thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U;
- UBND xã H; (25/11/2016)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Hiếu